

An Giang, ngày ..... tháng ..... năm .....

**KẾT QUẢ RÈN LUYỆN**  
**Học kỳ 2 - Năm học 2020 - 2021**

Họ và tên: Nguyễn Tấn Phát  
Lớp: DH19PM

MSSV: DPM185186  
Khoa: Công nghệ thông tin

#	Nội dung	Hạn mức	Điểm
<b>I.</b>	<b>Đánh giá về ý thức học tập (tối đa 20 điểm)</b>	<b>20.00</b>	<b>8.00</b>
<b>I.1.</b>	Đi học đúng giờ, chuẩn bị bài đầy đủ, tích cực phát biểu trong giờ học,... (đi học muộn hoặc nghỉ học không phép hoặc bỏ giờ, ... cứ 1 lần vi phạm trừ 1 điểm).	2.00	<b>2.00</b>
<b>I.2.</b>	Không vi phạm một trong các lỗi sau: làm mất phiếu kết quả đăng ký học phần, làm mất mật khẩu đăng nhập website đăng ký học phần trực tuyến, có nhiều sai sót trong đăng ký học phần, nộp học phí trễ hạn.	2.00	<b>2.00</b>
<b>I.3.</b>	Thực hiện tốt việc lấy ý kiến phản hồi từ người học trực tuyến.	2.00	<b>2.00</b>
<b>I.4.</b>	Kết quả học tập: + Có ĐTBCHT từ 5 -> cận 7 hoặc từ 2.00 -> 2.49 (4đ) + Có ĐTBCHT từ 7 -> cận 8 hoặc từ 2.50 -> 3.19 (6đ) + Có ĐTBCHT từ 8 -> cận 9 hoặc từ 3.20 -> 3.59 (8đ) + Có ĐTBCHT từ 9 -> 10 hoặc từ 3.60 -> 4.00 (10đ)	10.00	<b>0.00</b>
<b>I.5.</b>	Tham gia tích cực Hội nghị học tốt và rèn luyện nghiệp vụ chuyên ngành từ cấp bộ môn trở lên	2.00	<b>2.00</b>
<b>I.6.</b>	Tham gia một trong các kỳ thi từ cấp trường trở lên tổ chức; tham gia nghiên cứu khoa học (có xác nhận của giáo viên hướng dẫn), tham gia các hoạt động học thuật, ...	2.00	<b>0.00</b>
<b>I.7.</b>	<b>Điểm thưởng (được cộng nhưng tổng số điểm của tiêu chí này không vượt quá 20 điểm)</b>	<b>8.00</b>	<b>0.00</b>
<b>I.7.1</b>	<b>Khen thưởng</b>	<b>6.00</b>	<b>0.00</b>
<b>I.7.1.1</b>	Cấp khoa	1.00	<b>0.00</b>
<b>I.7.1.2</b>	Cấp trường	2.00	<b>0.00</b>
<b>I.7.1.3</b>	Cấp tỉnh và tương đương	3.00	<b>0.00</b>
<b>I.7.2</b>	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	2.00	<b>0.00</b>
<b>II.</b>	<b>Đánh giá ý thức và kết quả chấp hành nội quy, quy chế trong nhà trường (tối đa 25 điểm)</b>	<b>25.00</b>	<b>25.00</b>
<b>II.1.</b>	<b>Chấp hành tốt nội quy của nhà trường (căn cứ nội quy của nhà trường ban hành kèm theo)</b>	<b>16.00</b>	<b>16.00</b>
<b>II.1.1.</b>	Phẩm chất đạo đức	4.00	<b>4.00</b>
<b>II.1.2.</b>	Tác phong sinh viên	6.00	<b>6.00</b>
<b>II.1.3.</b>	Bảo vệ tài sản, giữ gìn vệ sinh trong khuôn viên trường	6.00	<b>6.00</b>

#	Nội dung	Hạn mức	Điểm
<b>II.2.</b>	<b>Chấp hành tốt Quy chế nội trú, ngoại trú</b>	<b>5.00</b>	<b>5.00</b>
<b>II.2.1.</b>	Đăng ký với nhà trường về địa chỉ ngoại trú của mình đúng quy định	2.00	<b>2.00</b>
<b>II.2.2.</b>	Có phiếu nhận xét của CA địa phương hoặc BQL KTX về ý thức chấp hành những quy định ở nơi cư trú	3.00	<b>3.00</b>
<b>II.3.</b>	Chấp hành tốt Quy chế đào tạo, quy chế thi, kiểm tra (bị cảnh báo kết quả học tập, đi thi hộ hoặc nhờ người thi hộ, vi phạm quy chế thi, kiểm tra, ...)	4.00	<b>4.00</b>
<b>III.</b>	<b>Đánh giá về ý thức và kết quả việc tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, nghệ thuật, thể thao và phòng chống TNXH (tối đa 20 điểm)</b>	<b>20.00</b>	<b>23.75</b>
<b>III.1.</b>	Tham gia có kết quả “Tuần sinh hoạt công dân HSSV” đầu khóa hoặc các buổi báo cáo thời sự, pháp luật, chính trị (điểm SHCD x 0,5)	5.00	<b>3.75</b>
<b>III.2.</b>	Tham gia tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT, CLB, đội nhóm	4.00	<b>8.00</b>
<b>III.3.</b>	Tham gia các hoạt động chính trị - xã hội do khoa, trường tổ chức như mít-tinh, tuần hành, cổ động, tuyên truyền; tham gia các cuộc thi viết, viết bài cho Enews (2 điểm/01 hoạt động, nếu sinh viên tham gia trên 04 hoạt động sẽ được xem xét cộng thêm điểm thưởng theo quy định)	8.00	<b>20.00</b>
<b>III.4.</b>	Tham gia phòng chống các tệ nạn xã hội: ma túy, mại dâm, cam kết không sử dụng, tàng trữ, vận chuyển, mua bán ma túy và các chất kích thích khác	3.00	<b>3.00</b>
<b>III.5.</b>	<b>Điểm thưởng (được cộng nhưng tổng số điểm của tiêu chí này không vượt quá 20 điểm). (Được khen thưởng các hoạt động Hội thao, Văn nghệ, trong công tác phòng chống tệ nạn XH của nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong CLB, Đội nhóm)</b>	<b>14.00</b>	<b>5.00</b>
<b>III.5.1.</b>	Khoa khen thưởng	2.00	<b>0.00</b>
<b>III.5.2.</b>	Trường khen thưởng	3.00	<b>0.00</b>
<b>III.5.3.</b>	Cấp Tỉnh	4.00	<b>0.00</b>
<b>III.5.4.</b>	Cấp khu vực, toàn quốc	5.00	<b>5.00</b>
<b>IV.</b>	<b>Đánh giá về phẩm chất công dân, quan hệ cộng đồng (tối đa 25 điểm)</b>	<b>25.00</b>	<b>30.00</b>
<b>IV.1.</b>	Chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước (nếu vi phạm thì không được điểm mục này)	4.00	<b>4.00</b>
<b>IV.2.</b>	Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện (đóng góp đầy đủ các loại quỹ xây dựng nhà tình nghĩa, quỹ khuyến học, quỹ vì người nghèo, Đoàn phí, Hội phí...)	5.00	<b>5.00</b>

#	Nội dung	Hạn mức	Điểm
	Tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, cụ thể: (tối đa 16 điểm) - Hiến máu nhân đạo: 5 điểm/01 lần. - Tham gia tình nguyện viên hỗ trợ tổ chức các hoạt động của trường, tư vấn tuyển sinh, đón tân sinh viên: 4 điểm/lần.		
IV.3.	- Chiến dịch mùa hè xanh: 10 điểm (cộng 02 học kỳ). - Tiếp sức mùa thi: 5 điểm (cộng 01 học kỳ). - Công trình thanh niên: 4 điểm/công trình. - Tham gia sinh hoạt hè (có giấy xác nhận): 3 điểm. - Trục Thru viện: tối thiểu 40 giờ/học kỳ (4 điểm). - Các hoạt động tình nguyện khác: 3 điểm/hoạt động.	16.00	30.00
IV.4.	<b>Điểm thưởng (được cộng nhưng tổng số điểm của tiêu chí này không vượt quá 25 điểm). (Được khen thưởng về các thành tích trên hoặc khen thưởng sao tháng giêng, sinh viên 5 tốt)</b>	14.00	5.00
IV.4.1.	Cấp khoa	2.00	0.00
IV.4.2.	Cấp trường	3.00	0.00
IV.4.3.	Cấp tỉnh	4.00	0.00
IV.4.4.	Cấp khu vực, trung ương và toàn quốc	5.00	5.00
V.	<b>Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia phụ trách lớp, đoàn thể và các tổ chức khác trong nhà trường (tối đa 10 điểm)</b>	10.00	13.00
V.1.	Ban cán sự lớp, Ban chấp hành chi đoàn, Ban chấp hành chi hội, thành viên đội cờ đỏ, UVBCH Đoàn Khoa, Khối hoàn thành tốt nhiệm vụ (10 điểm) Ban cán sự lớp học phần, tổ trưởng và các đối tượng còn lại (8 điểm).	10.00	20.00
V.2.	Sinh viên hoạt động xuất sắc căn cứ theo danh sách đề nghị của tập thể lớp (tối đa 30% sĩ số lớp)	5.00	0.00
V.3.	Sinh viên không thuộc đối tượng ở mục 1, 2 tiêu chí này	3.00	3.00
V.4.	Nếu tập thể được khen thưởng từ cấp trường trở lên thì tất cả sinh viên của lớp trừ đối tượng ở mục 1 tiêu chí này	5.00	0.00
	<b>Tổng cộng 5 tiêu chí</b>	<b>100</b>	<b>88.00</b>
	<b>Điểm: 88.00</b>	<b>Xếp loại: Tốt</b>	